|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN CỦA CƠ QUAN TỔNG HỢP:...  **TÊN CƠ QUAN TỔNG HỢP:...**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
|  |  |
|  |  |

**BÁO CÁO**

**TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT  
(ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CƠ QUAN TỔNG HỢP)**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ Báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý từng cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Văn bản đề nghị (số/ngày/tháng/năm) của cơ quan, tổ chức, đơn vị………….1;

……………..(2) lập Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất như sau:

**Phần I: Nhà, đất và công trình khác gắn liền với đất**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Đơn vị/địa chỉ nhà, đất** | **Nhà, đất (m2)** | | | | **Công trình khác gắn liền với đất** | **Hồ sơ pháp lý** | **Mục đích sử dụng** | **Hiện trạng sử dụng** | **Phương án đề xuất** | **Cơ sở đề xuất phương án** | **Ghi chú** |
| **Diện tích đất** | **Diện tích xây dựng nhà** | **Diện tích sàn xây dựng nhà** | **Diện tích sàn sử dụng nhà** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |
| **I** | **Đơn vị A** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Cơ sở 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Cơ sở 2.... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Đơn vị B** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Cơ sở 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Cơ sở 2.... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

\* *Hướng dẫn các chỉ tiêu:*

- Các cột (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9) và (10): số liệu được tổng hợp từ Mẫu số 01a của từng cơ sở nhà, đất; trong đó:

+ Cột (3) Diện tích đất: Ghi tổng diện tích khuôn viên đất.

+ Cột (4) Diện tích xây dựng nhà: là tổng diện tích chiếm đất của tất cả các ngôi nhà trên khuôn viên cơ sở nhà, đất.

+ Cột (5) Diện tích sàn xây dựng: Ghi tổng diện tích sàn xây dựng các tầng của tất cả ngôi nhà trên khuôn viên cơ sở nhà, đất.

+ Cột (6) Diện tích sàn sử dụng nhà: Ghi tổng diện tích sàn sử dụng của tất cả ngôi nhà trên khuôn viên cơ sở nhà, đất.

\* Trường hợp đơn vị kê khai là “không có số liệu” đối với diện tích nhà (cột 4, 5, 6) thì cơ quan tổng hợp cần ghi rõ thông tin tại cột ghi chú (cột 13).

+ Cột (7) Công trình khác gắn liền với đất: Ghi tổng số lượng công trình khác trên khuôn viên cơ sở nhà, đất.

+ Cột (8) Hồ sơ pháp lý: Ghi giấy tờ pháp lý về đất, giấy tờ pháp lý về nhà tương ứng của từng cơ sở nhà, đất.

+ Cột (9) Mục đích sử dụng: Ghi mục đích sử dụng đất theo Văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền Ghi mục đích sử dụng đất theo Văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư xây dựng, mua sắm....

+ Cột (10) Hiện trạng sử dụng: Ghi số lượng ngôi nhà; hiện trạng sử dụng của các ngôi nhà trên khuôn viên đất (nêu mục đích sử dụng của các ngôi nhà khác nhau), trường hợp các ngôi nhà sử dụng cùng mục đích thì không cần tách hiện trạng của từng ngôi nhà, trường hợp các ngôi nhà sử dụng đan xen nhiều mục đích thì hiện trạng theo các mục đích đan xen đó.

- Cột (11) Phương án đề xuất: Ghi phương án đề xuất của cơ quan tổng hợp.

- Cột (12) Cơ sở đề xuất phương án: Căn cứ quy định, điều kiện áp dụng của từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 2 Điều 13, khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 16 Nghị định để thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất phương án.

**Phần II: Tài sản khác:**Biểu số liệu này chỉ được tổng hợp trong trường hợp trong Báo cáo kê khai và đề xuất phương án tại Mẫu 01a có hình thức “điều chuyển”, “chuyển giao” tài sản khác cùng với nhà, đất. Số liệu tại Biểu này được tổng hợp từ Mẫu số 01a của từng cơ sở nhà, đất.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục tài sản** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Tình trạng sử dụng** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| **I** | **Đơn vị A/Cơ sở nhà, đất** |  |  |  |  |
| 1 | Tài sản A | Cái/chiếc |  |  |  |
| 2 | Tài sản B... | Cái/chiếc |  |  |  |
| **II** | **Đơn vị B/Cơ sở nhà, đất** |  |  |  |  |
| 1 | Tài sản A | Cái/chiếc |  |  |  |
| 2 | Tài sản B... | Cái/chiếc |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**  *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *…., ngày….tháng….năm….*  **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN TỔNG HỢP**  *(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Ghi chú:***

1 Mẫu này sử dụng để cơ quan quản lý cấp trên (gọi là cơ quan tổng hợp) để tổng hợp đề xuất phương án xử lý đối với các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp không có cơ quan tổng hợp thì cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng Mẫu này để tổng hợp đề xuất phương án xử lý đối với các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý.

1 Ghi cụ thể văn bản đề nghị của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2 Tên cơ quan tổng hợp (trong trường hợp có cơ quan tổng hợp).